PHẠM HẢO

NHỮNG GIẤC MƠ CÓ HOA LAN

V.N.

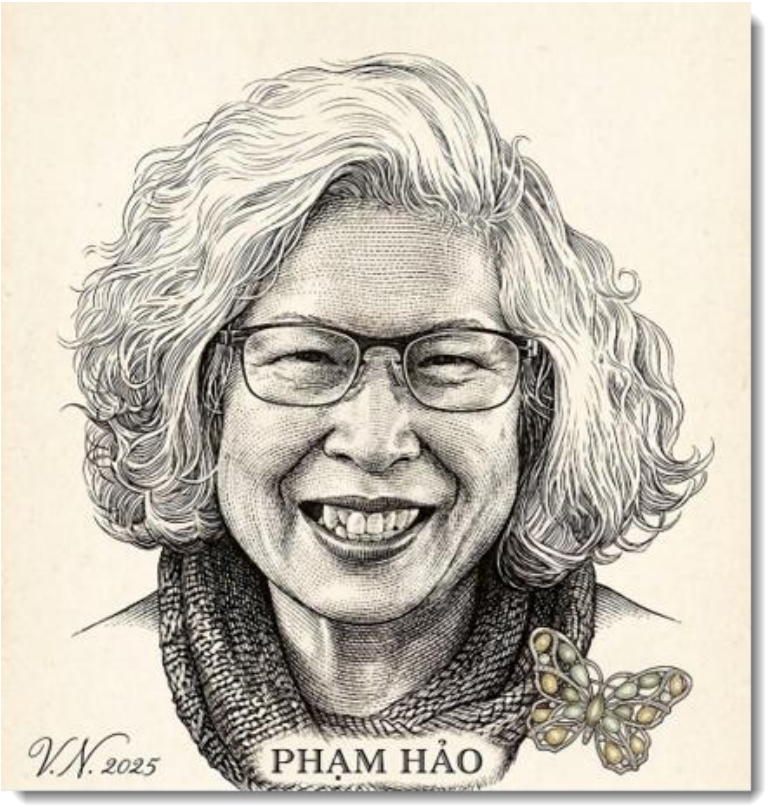

Có những người bạn, ta quen nhau trước hết bằng khuôn mặt.

Có những người khác, phải ngồi với nhau vài ba lần, uống chung một tách trà, ăn chung một bữa cơm, rồi mới dần dần nhận ra cái duyên, cái tính, cái tình của nhau.

Nhưng cũng có những người bạn kỳ lạ hơn: *chưa một lần gặp mặt mà đã có cảm tưởng quen từ lâu*.

Chị Phạm Hảo, với tôi, thuộc về loại bạn thứ ba ấy.

Tôi chưa từng gặp chị. Chưa từng ngồi trong căn nhà trên đồi Queen Anne nhìn xuống Seattle. Chưa từng được chị dẫn xuống tầng dưới xem những khay lan đang được ươm dưới ánh sáng và nhiệt độ điều hòa. Chưa từng đứng ngoài ban công hay trong khu vườn ba tầng để ngắm những giò lan treo đầy trong gió Tây Bắc. Vậy mà, đọc những bài chị viết, nhận những email chị gửi, tôi vẫn có cảm tưởng mình biết khá rõ một phần nào con người ấy.

Có lẽ vì, nếu tin rằng "văn là người", thì văn của Phạm Hảo quả thật đã làm cái công việc giới thiệu chủ nhân của nó một cách khá trung thực.

Đó là một người đàn bà có cái nhìn dịu dàng đối với cuộc đời. Một người biết chăm cây, chăm hoa, nhưng cũng biết chăm chút ký ức. Một người có thể nhớ tên khoa học của một giống lan dài ngoằng, mà vẫn không quên được mùi vị một món ăn mẹ nấu ngày xưa. Một người đang sống trên vùng Tây Bắc nước Mỹ, giữa Seattle, Lake Union, Leavenworth, Olympic National Park…, nhưng trong tâm trí vẫn có một miền Việt Nam không bao giờ hoàn toàn khuất bóng: những bữa ăn gia

đình, những chị em, bạn cũ, tuổi thơ, những món ăn quê nhà, và nhất là cái nếp tình cảm của một thế hệ người Việt đã mang quê hương theo mình đi rất xa.

Và có lẽ bởi vậy mà thế giới của Phạm Hảo, dù đặt giữa một thành phố Mỹ hiện đại, vẫn luôn có một thứ gì rất… Việt Nam.

Không phải Việt Nam bằng lá cờ treo ngoài sân. Không phải Việt Nam bằng những lời tuyên ngôn lớn. Mà bằng một chậu lan. Một bình trà sen. Một gói xôi. Một món cháo. Một khay gỏi cuốn. Một câu chuyện về chị em. Một người bạn cũ. Một ký ức chợt trở về khi nhìn thấy núi rừng. Và đôi khi chỉ bằng một câu: "Nếu có dịp, tôi sẽ đi xem cho biết."

Đó là cách Phạm Hảo đi vào đời sống. Không ồn ào. Không tuyên bố. Chỉ tò mò, yêu thích, ngắm nghía. Rồi kể lại.

… Từ Florida Lên Seattle – Mang Theo Cả Một Gia Tài Hoa

Tôi nghĩ nếu có ai muốn tìm một hình ảnh tượng trưng cho Phạm Hảo, thì có lẽ đó không phải là cây bút mà là *một giò lan.* Bởi hoa lan không chỉ là đối tượng chị viết. Lan là một phần đời sống của chị.

Chị viết đều đặn mỗi tháng một bài trong mười năm cho mạng *Hoa Lan Việt Nam*. Người đọc những bài ấy có thể gặp những tên khoa học dài và khó nhớ, những

chi tiết về xuất xứ, điều kiện ánh sáng, nhiệt độ, cách chăm sóc, thời kỳ sinh trưởng và mùa hoa.

Nhưng Phạm Hảo không viết về lan như một nhà thực vật học thuần túy. Chị viết về lan như viết về những người bạn. Một giống lan có quê quán. Một giống khác có tính khí. Cây này chịu lạnh. Cây kia thích nắng. Cây nọ tưởng như khô héo mà lại có thể, vào một mùa nào đó, bất ngờ bung ra một chùm hoa khiến người chăm nó ngỡ ngàng.

Trong những bài của chị, khoa học và tình cảm thường đi song song. Tên La-tinh đứng cạnh tiếng Việt. Một ghi chú về khí hậu đứng cạnh một câu chuyện gia đình. Một bông lan đang nở có thể kéo theo ký ức về người mẹ, về chị em, về bạn bè, về một bữa ăn xưa.

Có lẽ đó là lý do người ta đọc Phạm Hảo không chỉ để biết về lan. Người ta đọc để thấy *một đời sống đang nở chung quanh hoa lan.*

Việc chị từ Florida chuyển lên Seattle mà mang theo cả một "gia tài" lan, đối với tôi, là một chi tiết rất Phạm Hảo.

Người ta chuyển nhà thường mang đồ đạc. Người yêu cây có thể mang vài chậu cây quý. Nhưng ở đây, người đàn bà ấy dường như mang theo cả một vương quốc nhỏ của mình.

Từ một tiểu bang nóng ẩm lên vùng Tây Bắc lạnh hơn, khí hậu khác hẳn, chị lại dựng nên trên đồi Queen Anne một thế giới phù hợp cho những giống cây đã đi theo mình.

Trong phòng khách là những chậu lan đang nở.

Ở tầng dưới là nơi ươm và chia nhánh, với nhiệt độ và ánh sáng được kiểm soát.

Ngoài ban công và trong khu vườn nhiều tầng là những cây đang trưởng thành.

Đọc những trang ấy, tôi không thấy đó chỉ là một ngôi nhà. Tôi thấy một thứ gần giống như *một tiểu quốc của hoa*. Và điều làm tôi thích nhất là cái nghịch lý rất đẹp của hoa lan: có những thân cây nhìn khô, nhỏ, tưởng như chẳng còn gì, thế mà đúng mùa lại có thể cho ra những đóa hoa kỳ lạ, đẹp đến mức người không trồng lan phải tự hỏi: làm sao từ một thân khô như vậy lại có thể sinh ra vẻ đẹp ấy?

Có người đã hỏi chị, trong một đêm trăng nào đó, chị đã từng gặp một nàng tiên từ những bông lan hiện ra chưa?

Tôi không biết chị trả lời thế nào. Nhưng đọc văn Phạm Hảo, tôi lại nghĩ: có thể chị chưa gặp tiên hiện ra từ hoa lan; nhưng chắc chắn chị đã nhìn đời bằng con mắt của người tin rằng trong mỗi bông hoa đều có một chút phép lạ.

Những trang mở đầu về con người và đời sống của Phạm Hảo trong tài liệu kèm theo cũng cho thấy rất rõ sự gắn bó giữa chị với hoa lan và với căn nhà trên đồi Queen Anne, nơi đời sống riêng tư, nghề chơi lan và ký ức gia đình dường như hòa làm một.

Và từ cái thế giới ấy, Phạm Hảo bước sang văn chương. Hay đúng hơn, đối với chị, có lẽ không có một ranh giới thật rõ giữa trồng lan và viết văn.

Cả hai đều là một cách *nuôi dưỡng cái đang sống.*

... Bốn Câu Chuyện – Một Thế Giới Phạm Hảo

Bốn bài của Phạm Hảo trong tập *Seattle, Xanh Mãi Ngàn Năm* có thể đọc riêng từng bài. Nhưng đặt cạnh nhau, người đọc sẽ nhận ra một điều thú vị: chúng như bốn cửa sổ mở ra bốn hướng khác nhau của cùng một căn nhà.

Một cửa mở xuống mặt nước. Một cửa mở về núi rừng và mùa thu. Một cửa mở ra hồ sâu, rừng sâu và những ký ức đời người. Và cửa cuối cùng mở vào… một tủ sách nhỏ ven đường. Nhưng dù cửa nào mở ra, người đứng sau khung cửa ấy vẫn là Phạm Hảo.

Một Phạm Hảo yêu hoa. Yêu cảnh. Yêu sách. Yêu bạn. Yêu những điều nhỏ bé. Và đặc biệt yêu cái thú *tìm thấy một điều gì đó bất ngờ trong đời sống bình thường.*

... "Sleepless In Seattle" – Khi Một Căn Nhà Nổi Trở Thành Giấc Mơ Hoa

Trong bốn bài, *Sleepless in Seattle* có lẽ là bài cho thấy rõ nhất khả năng biến một chuyến đi chơi bình thường thành một chuyến du hành của trí tưởng tượng.

Khởi đầu là một chuyện rất giản dị. Người bạn Helen mua nhà nổi trên Lake Union và mời chị đến chơi nhưng phía sau lời mời ấy là một ký ức điện ảnh. Từ lâu, tác giả đã tò mò về những căn nhà nổi trên Lake Union, đặc biệt là căn nhà từng xuất hiện trong bộ phim *Sleepless in Seattle*. Thế là một hành trình nhỏ bắt đầu.

Điều thú vị ở Phạm Hảo là chị không bao giờ đi đâu với hai bàn tay không. Chị mang theo thức ăn. Mang theo sự quan sát. Mang theo những liên tưởng. Và dĩ nhiên, trong trường hợp này, còn mang theo… hoa lan.

Con đường từ đồi Queen Anne xuống nhà bạn trở thành một đoạn văn mùa thu với lá đỏ, lá vàng. Đến nhà nổi, cái nhìn của chị tiếp tục lướt qua từng căn nhà, từng hiên, từng chậu cây, từng màu sơn.

Chị không chỉ "thấy". Chị *thích*.

Căn nhà nào cũng được cân nhắc bằng cái thước đo rất cá nhân của người viết: căn nào đẹp, căn nào dễ thương, căn nào nếu có tiền thì sẽ mua ngay.

Rồi chị gặp căn nhà mình thích nhất. Và, một cách rất Phạm Hảo, từ đó câu chuyện bước khỏi hiện thực.

Đêm ấy chị nằm mơ. Trong giấc mơ, chị trở thành chủ nhân của căn nhà. Nhưng căn nhà không còn chỉ là căn nhà. Trên tường treo đầy lan. Bạn bè xuất hiện. Có chị em. Có nước hồ. Có những khung gỗ treo lan. Có xôi và gà nướng. Có lá phong mùa thu. Tất cả những thứ vốn thuộc về những miền khác nhau của đời chị bỗng gặp nhau trong một giấc mơ.

Đó chính là điều tôi thích nhất ở bài này.

Phạm Hảo không chỉ đi vào Seattle. Chị mang Seattle đi vào thế giới riêng của mình. Lake Union không còn chỉ là Lake Union. Nó được "Phạm Hảo hóa". Nó có lan. Có bạn bè Việt Nam. Có thức ăn Việt Nam. Có chị em. Có những giấc mơ.

Đọc bài này, tôi nghĩ đến một đặc tính của văn chương lưu vong: người ta có thể sống ở một nơi mới rất lâu, nhưng trí tưởng tượng vẫn luôn mang theo những gì mình yêu từ những nơi khác đến. Vì vậy, Seattle của Phạm Hảo không hoàn toàn là Seattle của sách hướng dẫn du lịch. Đó là Seattle có thêm một chút Florida, một chút Việt Nam, một chút Melbourne, một chút tuổi thơ, một chút gia đình. Và thật ra, đó mới là Seattle của một nhà văn.

Những chi tiết trong bài cho thấy chuyến thăm nhà nổi bắt đầu từ sự tò mò về thế giới trong phim, rồi dần chuyển thành một hành trình quan sát, thưởng ngoạn và cuối cùng là giấc mơ nơi căn nhà lý tưởng được phủ đầy lan, bạn bè và thức ăn thân thuộc.

Về mặt nghệ thuật, *Sleepless in Seattle* có cái kết cấu rất tự nhiên của tùy bút.

Không cần một cốt truyện gay cấn.

Không cần cao trào.

Chỉ cần một sự chuyển động của tâm hồn:

tò mò → gặp gỡ → quan sát → yêu thích → mơ mộng.

Và chính giấc mơ cuối bài đã nâng câu chuyện từ một bài du ký lên thành một mảnh văn chương.

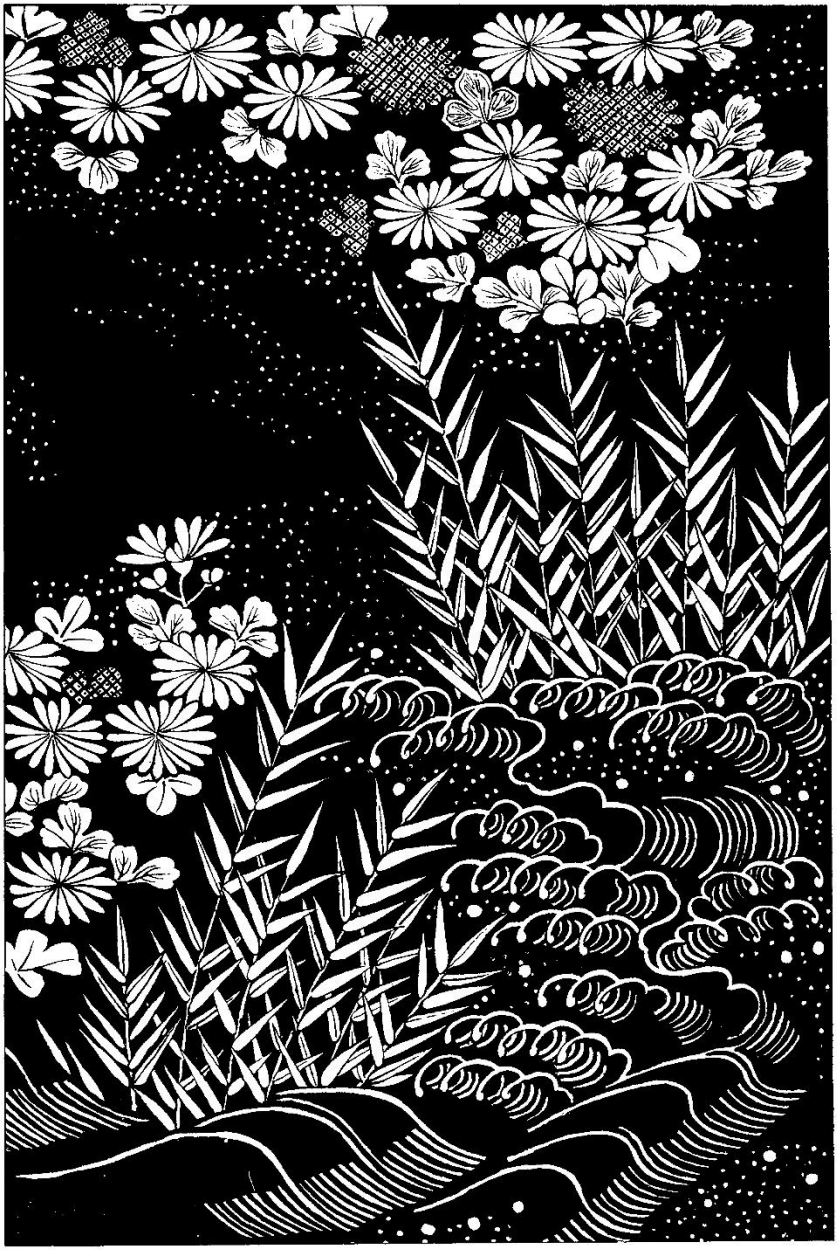

... "Leavenworth Vào Thu" – Mùa Thu, Hoa Lan Và Cái Cười Của Đời Sống

Nếu *Sleepless in Seattle* là một bài về giấc mơ, thì *Leavenworth vào thu* là bài về *cái nhìn ham sống.*

Phạm Hảo yêu mùa thu Seattle.

Chị yêu lá vàng. Lá đỏ. Khí trời mát. Những ngày có nắng. Cái thú đi bộ, đi xe đạp, tìm một góc cây đẹp để ngắm. Nhưng điều làm bài viết có duyên không phải chỉ ở phong cảnh. Phong cảnh của Phạm Hảo luôn đi kèm với đời sống. Muốn đi xem lễ hội, phải dậy sớm. Dậy sớm thì phải chuẩn bị đồ ăn. Chuẩn bị đồ ăn không phải sơ sơ. Bánh mì phải có bơ, jambon, paté, đồ chua, dưa leo, ngò, ớt… Rồi trái cây. Trái cây khô. Chocolate. Nước uống. Trà nóng.

(Đọc đến đó, tôi bỗng nghĩ: người Việt mình đi chơi mà không mang thức ăn thì hình như vẫn chưa thật sự đi chơi!)

Phạm Hảo kể những chi tiết ấy rất tự nhiên. Không có vẻ cố ý "tả thực". Nhưng chính chúng làm cho bài viết có hơi người.

Rồi mùa thu xuất hiện. Con đường lên Leavenworth được liên tưởng với con đường từ Sài Gòn lên Đà Lạt. Đây là một trong những phản xạ rất quen thuộc của người Việt sống xa quê: đứng trước một cảnh mới, ta không chỉ nhìn cảnh ấy bằng mắt; ta còn nhìn bằng kho ký ức của mình.

Một ngọn núi Mỹ có thể gợi Đà Lạt. Một ngôi làng người Đức có thể trở thành nơi để người Việt đem bánh mì đi ăn. Một mùa thu Seattle có thể bắt đầu bằng một chén xôi và trà sen. Đó là cuộc gặp gỡ của nhiều thế giới.

Nhưng Phạm Hảo không triết lý hóa điều đó.

Chị chỉ kể.

Và chính vì chỉ kể mà nó trở nên thật.

Bài viết có một nét rất đặc biệt: mùa thu không bao giờ hoàn toàn rời khỏi hoa lan.

Trong lúc người khác nhìn lá đổi màu, chị còn nghĩ đến nhiệt độ ban đêm và những giống Dendrobium đang ở ngoài vườn. Trong lúc ngắm sắc thu, chị tính xem khi nào phải mang lan vào. Mùa thu của nhà văn và mùa thu của người trồng lan nhập làm một.

Đó là một "thương hiệu" Phạm Hảo.

Chị không thể hoàn toàn đi đâu mà bỏ hoa lan ở nhà. Hoa lan luôn đi cùng chị trong tâm trí.

Nhưng phần thú vị nhất của bài, theo tôi, lại nằm ở đoạn cuối với câu chuyện cây quỳnh được cho… uống Viagra. Đó là chỗ ta thấy một Phạm Hảo khác. Không chỉ dịu dàng. Không chỉ thơ mộng. Mà rất có duyên trào lộng.

Một chuyện nhỏ, một câu nói đùa của người bạn, nhưng qua phản ứng của chị, nó trở thành một đoạn kết rất "đời". Sau những lá vàng, núi non, xe đạp, hoa cúc và lan mùa thu, người đọc được một tràng cười. Đó là cái khôn ngoan của một người kể chuyện.

Không phải bài nào về thiên nhiên cũng phải kết thúc bằng một tiếng thở dài triết lý. Đôi khi, một nụ cười làm cho thiên nhiên gần gũi hơn.

Trong bài này, phong cảnh mùa thu, chuyến đi Leavenworth, đời sống gia đình và việc chăm lan liên tục đan vào nhau; phần cuối lại bất ngờ chuyển sang một mẩu chuyện hóm hỉnh về cây quỳnh, cho thấy giọng văn của Phạm Hảo không chỉ êm dịu mà còn rất duyên và biết tự trào.

... "Lake Crescent" – Hồ Sâu, Rừng Sâu Và Đời Người

Trong bốn bài, *Lake Crescent* có lẽ là bài nhiều tầng nhất.

Nó bắt đầu bằng một chuyến đi cắm trại nhưng trong chuyến đi ấy có rất nhiều thế giới gặp nhau. Có thực vật học. Có du lịch. Có lịch sử. Có chuyện án. Có thơ Lamartine. Có hoa lan. Có gia đình. Có bạn bè. Có thức ăn. Có tuổi thơ. Và cuối cùng có cả một câu chuyện về hạnh phúc của một người đàn bà.

Nếu chỉ tóm tắt nội dung, người ta có thể nghĩ bài này quá nhiều chuyện nhưng chính sự "nhiều chuyện" ấy lại là cấu trúc tự nhiên của ký ức. Đời sống thật vốn không đi theo chương hồi.

Một chuyến đi đến Lake Crescent có thể bắt đầu bằng việc tìm lan. Rồi nghe một câu chuyện giết người. Rồi nhìn trăng trên hồ. Rồi nhớ Lamartine. Rồi đi tìm gỗ lũa. Rồi gặp dấu vết lịch sử của một tuyến đường xe lửa.Rồi nhớ quê hương. Rồi về nhà gặp bạn bè.

Đó là cách ký ức hoạt động.

Một hình ảnh kéo theo một hình ảnh khác. Một câu chuyện gọi một câu chuyện khác về.

Điều đáng chú ý nhất là ở bài này, hoa lan vẫn là cái trục ngầm. Tác giả đến vùng núi rừng với hy vọng tìm thấy những giống lan hoang. Chị mang theo kiến thức. Mang theo sách. Mang theo sự háo hức. Nhưng không tìm được. Và cái "không tìm được" ấy cũng rất có ý nghĩa.

Trong văn Phạm Hảo, thiên nhiên không phải lúc nào cũng chiều lòng con người. Có những bông lan chỉ thấp thoáng ở phía xa. Có khi thấy mà không tới được. Có khi muốn lấy mà không được. Có những mảnh gỗ đẹp, muốn mang về mà phải lén cân nhắc.

Có những điều chỉ có thể nhìn. Và có lẽ vì thế mà cái đẹp càng trở nên đáng quý.

Nhưng phần làm tôi xúc động nhất lại không phải Lake Crescent. Không phải câu chuyện xác chết dưới hồ. Không phải ánh trăng. Mà là câu chuyện về Mai.

Sau tất cả những rừng núi và hồ nước, Phạm Hảo quay trở về với một điều rất người: hạnh phúc của người bạn cũ. Người bạn ấy từng trải qua một đời sống hôn nhân nhiều nhọc nhằn, rồi mất chồng, rồi cuối cùng tìm được một "bến nước trong".

Tác giả nhìn bạn nằm trong chiếc ghế mây, trùm chăn, xem phim, trên môi có nụ cười. Một cảnh nhỏ thôi nhưng Phạm Hảo nhìn thấy cả một đoạn đời trong đó, và chị "mừng và thương bạn đến muốn rơi nước mắt".

Tôi nghĩ câu ấy nói rất nhiều về người viết. Phạm Hảo có một thứ tình cảm không ồn ào nhưng sâu. Chị có thể kể rất nhiều chuyện ăn uống, lan, cây, đường đi, cảnh vật, nhưng đến lúc chạm vào nỗi vui của một người bạn thì văn bỗng lắng xuống.

Không cần diễn thuyết về thân phận đàn bà.

Không cần triết lý về hạnh phúc.

Chỉ cần nhìn một người bạn cuối đời đã có một nơi bình yên để tựa vào. Thế là đủ.

Bài *Lake Crescent* bắt đầu bằng chuyến đi tìm những giống lan hoang dã, mở rộng sang vẻ đẹp và chiều sâu bí ẩn của hồ, rồi đi qua nhiều lớp ký ức và liên tưởng trước khi trở về những cuộc gặp gỡ bạn bè và câu chuyện về một người phụ nữ cuối cùng tìm được hạnh phúc bình dị.

Nếu phải chọn một từ để điểm cho bài này, tôi sẽ chọn hai chữ: *độ sâu*.

Lake Crescent sâu. Ký ức sâu. Tình bạn sâu. Đời người cũng sâu.

Nhìn mặt hồ có thể chỉ thấy ánh trăng nhưng bên dưới mặt nước ấy là biết bao điều. Văn Phạm Hảo đôi khi cũng vậy. Trên mặt văn bản là chuyện đi chơi. Nhưng đọc kỹ, dưới đó là một đời sống tình cảm rất phong phú.

... "Thư Viện Ven Đường" – Một Tủ Sách Nhỏ Và Bản Năng Làm Bạn Của Con Người

Nếu ba bài trước có hồ, núi, rừng và mùa thu, thì *Thư viện ven đường* lại bắt đầu bằng một vật rất nhỏ. Một cái tủ sách.

Nhưng cái hay của văn chương đôi khi chính là như vậy. Người biết nhìn có thể làm cho một cái tủ sách bên đường trở thành cả một thế giới. Phạm Hảo gọi những *Little Free Library* là "Thư Viện Tí Hon", khi muốn văn vẻ hơn thì gọi là "Thư Viện Ven Đường". Tôi thích cái tên thứ hai.

"Ven đường" nghe rất thơ.

Nó làm ta nghĩ đến những cuộc gặp tình cờ.

Một người đang đi. Bỗng thấy sách. Dừng lại. Mở cửa tủ. Lấy một cuốn. Rồi đời sống rẽ sang một hướng khác.

Có thể vì vậy mà bài này, xét cho cùng, không chỉ là bài về sách. Đây là bài về *sự gặp gỡ.* Một người xa lạ gặp một cuốn sách. Một người xa lạ gặp một người mê sách khác. Một người chủ tủ sách nhìn qua cửa sổ thấy một độc giả thường xuyên đến lấy sách và vui.

Một cuốn sách dẫn đến một cuốn sách khác. Một người đang đi bộ bỗng ngồi xuống bậc thềm đọc hết mấy chục trang.

Đó là một xã hội rất nhỏ. Không có tổ chức. Không cần thủ tục. Không có thẻ thư viện. Không có tiền phạt. Nhưng lại có một thứ mà xã hội hiện đại đôi khi thiếu: *niềm tin*.

Đặt sách ra đường để ai muốn thì lấy. Đọc xong trả cũng được. Không trả cũng chẳng sao.

Người này cho đi. Người kia nhận. Rồi có thể một ngày khác lại đem một cuốn khác đến.

Phạm Hảo thích những thư viện ấy vì chị là một "mọt sách" nhưng tôi nghĩ chị thích hơn thế. Chị thích cái cảm giác đời sống vẫn còn những chỗ cho sự tự do và tử tế. Một chi tiết rất hay là Phạm Hảo có thể đang đi đường, thấy sách hay quá, ngồi ngay xuống bậc thềm nhà người ta để đọc. Đó là một cảnh đẹp.

Và nó cũng rất đúng với chân dung chị mà tôi hình dung qua văn chương: gặp cái gì mình thích thì dừng lại, ngắm cho kỹ, thưởng thức cho đủ.

Gặp lan thì ngắm.

Gặp nhà đẹp thì mơ.

Gặp lá thu thì đi bộ.

Gặp sách thì ngồi xuống đọc.

Đó là một triết lý sống không tuyên ngôn nhưng hiện diện trong tất cả những bài viết của chị.

Bài này còn cho thấy một nét khác: Phạm Hảo thích truyện bí ẩn, truyện trinh thám, truyện rùng rợn. Đây là một chi tiết rất đáng yêu vì nó phá vỡ hình dung quá "dịu dàng" mà người đọc có thể có về một người đàn bà suốt ngày trồng lan, uống trà, ngắm lá thu.

Không. Người đàn bà ấy đến tối lại có thể ôm một cuốn truyện kinh dị, đọc đến khi mắt mở không nổi. Đó mới là một con người đầy đủ. Và đó cũng là một trong những cái duyên của văn Phạm Hảo: chị không cố xây dựng một chân dung "nhà văn". Chị cứ sống. Rồi kể lại.

Trong *Thư viện ven đường*, những tủ sách nhỏ được tác giả nhìn như những điểm gặp gỡ tự do của cộng đồng; từ việc chọn sách, gặp người qua đường đến những cuộc trò chuyện với chủ nhân tủ sách, bài viết mở rộng thành một câu chuyện về tình yêu đọc sách và sự thân thiện giữa những người xa lạ.

Tôi đặc biệt thích hình ảnh người chủ tủ sách nhìn qua cửa sổ thấy chị đến lấy sách và vui.

Một người viết.

Một người đọc.

Một tủ sách.

Một con đường.

Thế là đủ để làm thành một cộng đồng.

Có lẽ văn chương, ở hình thức đẹp nhất của nó, cũng chỉ mong có thế.

... Văn Phạm Hảo – Một Giọng Kể Có Hương Nhà

Đọc bốn bài này, tôi nghĩ có thể nhận ra vài nét khá rõ trong văn Phạm Hảo.

Thứ nhất: chị có năng khiếu kể chuyện.

Chị không dựng những tình tiết nhân tạo. Đời sống đưa gì, chị kể nấy nhưng điều đáng quý là chị biết chọn chi tiết.

Một khay thức ăn. Một bậc thềm. Một chậu cây. Một chiếc ghế mây. Một câu nói của bạn. Một căn nhà màu hồng. Một cây quỳnh. Một tủ sách.

Những chi tiết ấy khiến cảnh vật có đời sống.

Thứ hai: văn chị giàu cảm giác.

Người đọc nhìn thấy màu, đỏ, vàng, xanh, hồng, cam,…

Nhưng cũng ngửi thấy mùi. Mùi trà. Mùi củi. Mùi thức ăn. Và thấy được cái ngon của món ăn.

Có lẽ đây là ưu điểm của người thật sự yêu đời sống vật chất theo nghĩa đẹp nhất: biết rằng đời sống không chỉ được làm bằng tư tưởng, mà còn bằng màu sắc, mùi vị, nhiệt độ, thức ăn và ánh sáng.

Thứ ba: chị có khả năng đưa kiến thức vào văn mà không làm văn thành bài khảo cứu.

Lan là một thí dụ. Tên khoa học có thể xuất hiện nhưng rồi câu chuyện lại chạy về với đời sống.

Lịch sử có thể xuất hiện nhưng rồi lại có bạn bè.

Thơ Lamartine có thể xuất hiện nhưng sau đó vẫn là bếp lửa, gia đình, món ăn.

Cái "khảo" trong Phạm Hảo không đứng riêng. Nó tan vào cái "phiếm".

Thứ tư: văn chị có tình.

Đây có lẽ là điều quan trọng nhất.

Tình với cây. Tình với bạn. Tình với chị em. Tình với người mẹ. Tình với quê cũ. Tình với những người đàn bà cùng thế hệ.

Ngay cả khi kể chuyện người xa lạ, chị cũng có cái khả năng biến họ thành người quen. Một bà cùng mê sách, nói chuyện vài phút, thế mà sau đó "đã xem nhau như bạn thân lâu ngày".

Tôi đọc câu ấy và nghĩ: có lẽ đó cũng là cách Phạm Hảo kết bạn.

... Một Người Bạn Vong Niên Chưa Từng Gặp

Tôi có khá nhiều người bạn vong niên.

Có lẽ bởi trong tôi từ nhỏ đã có một chút "cụ non", nên đôi khi lại dễ tìm được tiếng nói chung với những người lớn tuổi hơn mình rất nhiều.

Nhưng tình bạn với chị Phạm Hảo có một cái lạ hơn. Đó là một tình bạn chưa từng có một cái bắt tay. Chưa từng một lần ngồi đối diện. Chưa từng cùng uống một tách trà. Chưa từng cùng ăn một bữa cơm. Vậy mà email của chị luôn cho tôi một cảm giác ấm áp.

Có những lá thư người ta viết rất đúng. Rất lịch sự. Rất đủ ý. Nhưng đọc xong không còn gì.

Email của chị Phạm Hảo thì khác. Đọc xong, người ta còn cảm thấy *một con người ở phía bên kia.*

Có sự dịu dàng. Có chân tình. Có cái quan tâm rất tự nhiên.

Tôi nghĩ, một phần vì chị viết cũng như chị nói. Không làm dáng. Không cố tạo giọng văn. Không cố chứng minh mình là nhà văn.

Chị chỉ kể.

Nhưng người đọc nghe được tiếng nói của một con người.

Có lẽ vì vậy mà dù chưa gặp, tôi vẫn tin câu "văn là người" trong trường hợp Phạm Hảo.

Nếu một ngày nào đó tôi có dịp đến Seattle và lên đồi Queen Anne thăm chị, có lẽ tôi sẽ không ngạc nhiên lắm.

Tôi hình dung mình sẽ bước vào phòng khách. Nhìn thấy lan. Rất nhiều lan. Có những chậu đang nở. Có những thân cây khô khô khiến tôi chẳng hiểu sao chị lại quý đến thế. Rồi chị sẽ chỉ cho tôi xem một bông hoa nào đó và nói tên khoa học. Tôi sẽ cố nhớ. Rồi chắc chắn quên.

Nhưng có lẽ tôi sẽ nhớ một điều khác. Rằng trước mắt mình là một bông hoa đẹp đến mức khó tin, mọc ra từ một thân cây tưởng như đã khô. Và tôi sẽ nghĩ đến văn chương của chị. Văn Phạm Hảo cũng có cái phép lạ giản dị ấy. Từ những chuyện rất nhỏ của đời sống: một căn nhà nổi, một chuyến đi xem lá thu, một hồ nước, một cuộc cắm trại, một tủ sách ven đường, một người bạn cũ, một bữa ăn, một giấc mơ… chị có thể làm cho chúng nở hoa.

Không phải hoa lớn. Không phải thứ hoa người ta phải đứng xa mà ngước nhìn mà là những bông hoa gần. Hoa trong vườn. Hoa trên ban công. Hoa trong phòng khách. Hoa của ký ức. Hoa của tình bạn. Hoa của một đời sống biết yêu những điều bình thường.

Có người hỏi chị Phạm Hảo rằng trong một đêm trăng nào đó, chị đã từng thấy một nàng tiên từ những bông lan hiện ra chưa?

Tôi không biết. Nhưng sau khi đọc văn chị, tôi nghĩ có lẽ câu hỏi ấy nên được đổi đi một chút.

Không phải: "Chị đã từng thấy tiên hiện ra từ hoa lan chưa?" Mà nên hỏi: "Chị có biết rằng, nhờ những người như chị, đôi khi một người chưa từng gặp mặt vẫn có thể tin rằng trên đời này còn có những khu vườn bí mật, những căn nhà đầy hoa, những tình bạn chưa gặp mà đã thân, và những giấc mơ vẫn còn xanh mãi như Seattle không?"

Và nếu Phạm Hảo chỉ mỉm cười, không trả lời, tôi cũng sẽ không ngạc nhiên, bởi người trồng lan chắc hiểu điều đó hơn ai hết: *có những điều đẹp nhất không cần giải thích.*

Chỉ cần chờ.

Chăm sóc.

Và đến một mùa nào đó— chúng sẽ nở hoa.